

Số: 150 /CBTT-CTY

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: **Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.**

Mã chứng khoán: VSN

Địa chỉ trụ sở chính: 420 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (08) 35533999 Fax: (08) 35533939

Website: www.vissan.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Ngọc An

Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (08) 35533999 Fax: (08) 35533939

Loại thông tin công bố: Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo quản trị Công ty năm 2018**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/01/2019 tại đường dẫn <http://vissan.com.vn/thong-tin-co-dong/thong-tin-khac>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin được công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

Người đại diện theo Pháp luật
TỔNG GIÁM ĐỐC *han*



Nguyễn Ngọc An

Số: 138 /BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2018**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty niêm yết: Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.
- Địa chỉ trụ sở chính: 420 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84) 8 3553 3999 Fax: (84) 8 3553 3939 Email: www.vissan.com.vn
- Vốn điều lệ: 809.143.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VSN

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
Nghị quyết:			
1	01/NQĐHĐCĐ-CTY	11/4/2018	<p>- Thông qua các nội dung sau:</p> <p>(1) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;</p> <p>(2) Thông qua trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2017, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và mức tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018;</p> <p>(3) Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2017; thù lao thực hiện của HĐQT, Thư ký HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2018, thù lao Hội đồng quản trị và Thư ký, Ban Kiểm soát năm 2018;</p> <p>(4) Thông qua kết quả giao dịch năm 2017 giữa các bên có liên quan dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản; Chấp thuận thông qua các giao dịch trong năm 2018 giữa các bên có liên quan dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty Vissan với các cổ đông sở hữu trên 10% tổng số</p>

			<p>cổ phần phổ thông và những người có liên quan của cổ đông;</p> <p>(5) Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018;</p> <p>(6) Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh;</p> <p>(7) Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>(8) Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</p> <p>(9) Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;</p> <p>(10) Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.</p>
--	--	--	--

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Phúc Khoa	Chủ tịch	28/5/2016	3/3	100%	
2	Ông Nguyễn Ngọc An	Phó Chủ tịch	28/5/2016	3/3	100%	
3	Ông Phạm Trung Lâm	Phó Chủ tịch	28/5/2016	3/3	100%	
4	Ông Trần Ngọc Đăng	Thành viên	28/5/2016	3/3	100%	
5	Ông Huỳnh Quang Giàu	Thành viên	05/4/2017	3/3	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm qua, tập thể HĐQT gồm 05 thành viên đã bám sát những mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Công ty mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết định thông qua để chỉ đạo và giám sát hoạt động Công ty và Ban Tổng Giám đốc theo đúng định hướng đã đề ra.

- Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo. Trên cơ sở này, Hội đồng quản trị có điều kiện giám sát chặt chẽ Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tổng Giám đốc báo cáo tất cả các vấn đề phát sinh bất thường liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của HĐQT.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2018:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I. Nghị quyết HĐQT:			
1.	43/NQHĐQT-CTY	05/01/2018	Bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
2.	305/NQHĐQT-CTY	25/01/2018	Về việc Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
3.	392/NQHĐQT-CTY	01/02/2018	Miễn nhiệm nhân sự chức vụ Phó Tổng Giám đốc và bổ nhiệm nhân sự, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
4.	540/NQHĐQT-CTY	13/02/2018	Thông qua các nội dung sau: (1) Về việc tham gia chương trình Bình ổn thị trường; (2) Áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương và phụ cấp lương đối với người lao động năm 2018
5.	680/NQHĐQT-CTY	02/03/2018	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý và Quy chế trả lương, trả thưởng đối với người lao động Công ty.
6.	1066/NQHĐQT-CTY	28/03/2018	<p>Đề có cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, HĐQT thông qua các nội dung sau:</p> <p>(1) Thống nhất kết quả số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;</p> <p>(2) Thông qua trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2017, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và mức tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018;</p> <p>(3) Thống nhất mức lương đối với Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2018;</p> <p>(4) Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2017; thù lao thực hiện của HĐQT, Thư ký HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2018, thù lao Hội đồng quản trị và Thư ký, Ban Kiểm soát năm 2018;</p> <p>(5) Thông qua kết quả giao dịch năm 2017 giữa các bên có liên quan dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản; Chấp thuận thông qua các giao dịch trong năm 2018 giữa các bên có liên quan dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty Vissan với các cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông và những người có liên quan của cổ đông;</p> <p>(6) Thống nhất với đề xuất của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;</p>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>(7) Thống nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty;</p> <p>(8) Thống nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>(9) Thống nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</p> <p>(10) Thống nhất ủy quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành “Triển khai phần mềm quản lý bán lẻ cho Trung tâm Kinh doanh chuỗi cửa hàng Vissan”;</p> <p>(11) Thống nhất ủy quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức thẩm định và phê duyệt các gói thầu liên quan đến dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”.</p>
7.	1411/NQHĐQT-CTY	24/4/2018	Giao Trưởng Ban chuyên trách các dự án Vissan ký và ban hành các văn bản giao dịch trong việc tổ chức thực hiện các hợp đồng đã ký kết liên quan đến dự án Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan
8.	1426/NQHĐQT-CTY	26/4/2018	Thống nhất miễn nhiệm nhân sự giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
9.	1537/NQHĐQT-CTY	03/5/2018	Chấp thuận chủ trương và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng thuê đơn vị tư vấn có chức năng và năng lực kiểm tra, rà soát lại toàn bộ công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, đồng thời kiểm tra lại hồ sơ thiết kế - dự toán và khối lượng thực tế đã thi công dự án hoàn thành “Đầu tư mở rộng nhà máy chế biến thực phẩm Vissan Hà Nội” để hoàn tất các thủ tục quyết toán dự án theo đúng quy định pháp luật
10.	1780/NQHĐQT-CTY	17/5/2018	Chấp thuận thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2017
11.	1866/NQHĐQT-CTY	25/5/2018	Chấp thuận tách gói thầu “Tư vấn Quản lý dự án, Tư vấn Thiết kế bản vẽ thi công, Tư vấn giám sát thi công và Tư vấn lựa chọn nhà thầu thi công” thành các gói thầu riêng biệt.
12.	2369/NQHĐQT-CTY	12/6/2018	Thông qua Quy chế hoạt động của Ban chuyên trách các dự án Vissan.
13.	2370/NQHĐQT-CTY	12/6/2018	Giao Tổng Giám đốc ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
14.	2713/NQHĐQT-CTY	27/6/2018	Bổ nhiệm Ông Trần Quang Nam giữ chức vụ Phó Trưởng Ban chuyên trách các dự án Vissan

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
15.	2922/NQHĐQT-CTY	12/7/2018	<p>Thông qua các nội dung:</p> <p>(1) Đề nghị Ban Điều hành tiếp tục tìm kiếm các giải pháp hiệu quả, đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2018;</p> <p>(2) Chấp thuận tăng tổng mức đầu tư sản phẩm Hạt nêm;</p> <p>(3) Đề nghị Ban điều hành phải lưu ý tính toán trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí và phải có kế hoạch sử dụng lại các hạng mục trang thiết bị đã đầu tư khi di dời về nhà máy mới tại Bến Lức, Long An;</p> <p>(4) Thống nhất kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Người quản lý Công ty năm 2017;</p> <p>(5) Thống nhất chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Bà Trà Vinh - Chuyên gia tại Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản;</p> <p>(6) Thống nhất thông qua danh sách ngắn gồm 04 nhà thầu tham gia gói thầu “Cung cấp và lắp đặt dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/1 giờ” thuộc dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”;</p> <p>(7) Giao Ban chuyên trách các dự án Vissan tổ chức tính toán, rà soát lại các nội dung, thời gian thực hiện nhiệm vụ trong năm 2018 một cách hợp lý, đảm bảo đúng theo Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật khác có liên quan, trong đó các hoạt động liên quan đến dự án phải hoàn thành chậm nhất trong Quý 4 năm 2020;</p> <p>(8) Đề nghị Ban chuyên trách các dự án Vissan tổ chức rà soát, cập nhật lại các số liệu mới nhất về tổng mức đầu tư dự án. Tổ chức tính toán, rà soát lại các nội dung, thời gian thực hiện của kế hoạch lựa chọn nhà thầu một cách hợp lý, đảm bảo đúng theo Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật khác có liên quan, trong đó các hoạt động liên quan đến dự án phải hoàn thành chậm nhất trong Quý 4 năm 2020;</p> <p>(9) Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phối hợp với Ban chuyên trách các dự án Vissan rà soát, thẩm định lại nhiệm vụ, dự toán của gói thầu số 05 “Tu vấn Quản lý dự án” và gói thầu số 06 “Tu vấn Thiết kế bản vẽ thi công” thuộc công trình Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan;</p> <p>(10) Định hướng phát triển ngành hàng thực phẩm tươi sống năm 2018;</p> <p>(11) Phương án cải thiện hiệu quả hoạt động tại XNCN Bình Thuận và Bình Dương;</p>

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			(12) Định hướng phát triển hoạt động Trung tâm kinh doanh chuỗi cửa hàng Vissan; (13) Định hướng tạo nguồn nguyên liệu và phát triển chuỗi giá trị thực phẩm tại Công ty Vissan
16.	3215/NQHĐQT-CTY	04/8/2018	(1) Thống nhất kết quả thẩm định nhiệm vụ, dự toán chi phí “Tur vấn Quản lý dự án” và “Tur vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán” công trình Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan; (2) Đề nghị Tổng Giám đốc lựa chọn đơn vị tư vấn nước ngoài có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm và chi phí hợp lý để thực hiện giám sát dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm VISSAN”
17.	3218/NQHĐQT-CTY	06/8/2018	(1) Thống nhất giao Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm quản lý, điều hành bộ máy, tổ chức và hoạt động của Ban dự án; (2) Hội đồng quản trị sẽ quyết định, phê duyệt các nội dung liên quan đối với dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt điều chỉnh dự án (nếu có); - Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; - Phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành. Phân cấp và giao Tổng Giám đốc Công ty quyết định, phê duyệt các nội dung khác về quản lý dự án đầu tư xây dựng có liên quan đến dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ Công ty.
18.	3219/NQHĐQT-CTY	06/8/2018	Chấp thuận điều chỉnh tổng mức đầu tư 04 hạng mục thiết bị đã được HĐQT phê duyệt năm 2017
19.	3459/NQHĐQT-CTY	17/8/2018	Chấp thuận cho Tổng Giám đốc Công ty ký phụ lục hợp đồng gia hạn thời gian vay vốn tín dụng ngắn hạn tại ngân hàng Vietinbank và Vietcombank, thời gian hợp đồng đến hết ngày 31/12/2018.
20.	3789/NQHĐQT-CTY	10/9/2018	(1) Thống nhất phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty, quỹ tiền lương người lao động thực hiện năm 2017; (2) Thống nhất thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty, quỹ tiền lương người lao động năm 2018.
21.	3914/NQHĐQT-CTY	18/9/2018	(1) Chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng Văn phòng Công ty Vissan tại địa điểm số 189 Hoàng Văn Thụ, Phường 8, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh;

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			(2) Giao Tổng Giám đốc Công ty tổ chức nghiên cứu, khảo sát và xác định tính khả thi dự án đầu tư xây dựng Văn phòng Công ty Vissan tại địa điểm số 189 Hoàng Văn Thụ, Phường 8, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo đúng theo các quy định của pháp luật có liên quan, báo cáo và trình Hội đồng quản trị phê duyệt
22.	3950/NQHĐQT-CTY	20/9/2018	Thông qua các nội dung kế hoạch đầu tư năm 2018
23.	3951/NQHĐQT-CTY	20/9/2018	(1) Chấp thuận phê duyệt và duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 3) thuộc dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”; (2) Chấp thuận điều chỉnh thời gian thực hiện dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp gần nhất, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Cuối Quý 4/2020: Hoàn thành việc lắp đặt và vận hành chạy thử dây chuyền giết mổ heo công suất 360 con/giờ. ▪ Cuối năm 2021: Hoàn thành toàn bộ các hạng mục công trình, hoàn thành các thủ tục kiểm toán và quyết toán dự án
24.	4162/NQHĐQT-CTY	01/10/2018	Chấp thuận phê duyệt chủ trương đầu tư, mua sắm Máy phát điện 1.100 KVA, Máy Cutter
25.	4759/NQHĐQT-CTY	07/11/2018	Chấp thuận chọn Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh là ngân hàng thực hiện cấp tín dụng đầu tư dự án “Di dời và đổi mới công nghệ Nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”
26.	4922/NQHĐQT-CTY	20/11/2018	Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý nợ và Quy chế quản lý hàng tồn kho Công ty Vissan
27.	5054/NQHĐQT-CTY	30/11/2018	(1) Căn cứ tình hình thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, giao Tổng Giám đốc có trách nhiệm xây dựng chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2019. (2) Hội đồng quản trị đề nghị Ban Điều hành tổ chức triển khai các nội dung Trên cơ sở các kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty; (3) Thống nhất chưa hoàn nhập Quỹ trợ cấp thôi việc đã trích trong năm 2017; (4) Chấp thuận chủ trương giải thể hoạt động của đàn heo tại XNCN Bình Dương; (5) Đề nghị Tổng Giám đốc báo cáo hoạt động tại từng quầy, sạp chợ đang kinh doanh thực phẩm tươi sống

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>mang thương hiệu Vissan;</p> <p>(6) Thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>(7) Đề nghị Tổng Giám đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hạng mục, công trình liên quan đến dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan” đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản và Điều lệ Công ty, phân đầu đến cuối năm 2021 hoàn tất việc di dời toàn bộ Nhà máy về huyện Bến Lức, tỉnh Long An.</p>
B. Quyết định HĐQT:			
1.	48/QĐHĐQT-CTY	5/01/2018	Bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
2.	320/QĐHĐQT-CTY	25/1/2018	Thành lập Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
3.	393/QĐHĐQT-CTY	01/02/2018	Miễn nhiệm nhân sự giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản
4.	394/QĐHĐQT-CTY	01/02/2018	Tuyển dụng và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ Súc sản.
5.	1316/QĐHĐQT-CTY	18/4/2018	Giao Tổng Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
6.	2477/QĐHĐQT-CTY	12/6/2018	Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chuyên trách các dự án Vissan.
7.	2534/QĐHĐQT-CTY	13/6/2018	Cử nhân sự đi công tác nước ngoài.
8.	2720/QĐHĐQT-CTY	27/6/2018	Bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Phó Trưởng Ban chuyên trách các dự án Vissan.
9.	3967/QĐHĐQT-CTY	20/9/2018	Phê duyệt và duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 3) thuộc dự án “Di dời và đổi mới công nghệ nhà máy giết mổ gia súc và chế biến thực phẩm Vissan”.
10.	4998/QĐHĐQT-CTY	26/11/2018	Cử nhân sự đi công tác nước ngoài.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Hoàng Sơn	Trưởng Ban	05/4/2017	2/2	100%	
2	Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên	Kiểm soát viên	28/5/2016	1/1	100%	Thôi giữ nhiệm vụ ngày 11/4/2018
3	Bà Phạm Thị Thanh Tâm	Kiểm soát viên	11/4/2018	1/1	100%	Bầu bổ sung ngày 11/4/2018
4	Ông Lê Quang Liêm	Kiểm soát viên	05/4/2017	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

2.1 Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2018, qua quá trình giám sát, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty của HĐQT.

- Các Nghị quyết HĐQT đã ban hành đảm bảo tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì điều đặn các phiên họp định kỳ, ngoài ra đề ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, HĐQT đã thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và đưa ra các quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

2.2 Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc luôn chấp hành pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐQT đề ra và nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

- Ban Tổng Giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng thành viên phụ trách từng lĩnh vực.

- Định kỳ tổ chức giao ban toàn Công ty và họp với phụ trách từng đơn vị để rà soát đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng đơn vị.

2.3 Đối với cổ đông:

Đối với cổ đông, Ban kiểm soát thực hiện đúng theo nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty, đã đưa ra các ý kiến đối với chủ trương, quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

- Ban Kiểm soát đã chủ động thông báo, trao đổi và thống nhất với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát tại Công ty và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

- Ban kiểm soát cũng đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
A. Thành viên HĐQT:								
1.	Ông Nguyễn Phúc Khoa		Chủ tịch HĐQT			28/5/2016		
2.	Ông Nguyễn Ngọc An		Phó Chủ tịch HĐQT			28/5/2016		
3.	Ông Phạm Trung Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT			28/5/2016		
4.	Ông Trần Ngọc Đăng		Thành viên HĐQT			28/5/2016		
5.	Ông Huỳnh Quang Giàu		Thành viên HĐQT			05/4/2017		
B. Thành viên Ban Kiểm soát								
6.	Ông Phạm Hoàng Sơn		Trưởng Ban			05/4/2017		Bầu bổ sung ngày 05/4/2017
7.	Bà Đoàn Thị Mỹ Duyên		Kiểm soát viên			28/5/2016		Miễn nhiệm ngày 11/4/2018
8.	Bà Phạm Thị Thanh Tâm		Kiểm soát viên			11/4/2018		Bầu bổ sung ngày 11/4/2018
9.	Ông Lê Quang Liêm		Kiểm soát viên			05/4/2017		

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
C. Thành viên Ban Tổng Giám đốc								
1.	Ông Nguyễn Ngọc An		Tổng Giám đốc			28/5/2016		
2.	Ông Nguyễn Đăng Phú		Phó Tổng Giám đốc			01/7/2016		
3.	Ông Phan Văn Dũng		Phó Tổng Giám đốc					Bỏ nhiệm ngày 05/01/2018
4.	Ông Lê Minh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc					Bỏ nhiệm ngày 01/02/2018
5.	Bà Lâm Thị Ngọc Sương		Phó Tổng Giám đốc			01/7/2016		Miễn nhiệm ngày 26/4/2018
6.	Bà Đặng Thị Phương Ninh		Phó Tổng Giám đốc			01/7/2016		Miễn nhiệm ngày 01/02/2018
D. Kế toán trưởng								
1	Ông Huỳnh Quang Giàu		Kế toán trưởng toán			01/7/2016		
E. Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết								
1	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn TNHH Một thành viên			030010 0037, cấp ngày 15/07/1 998 tại TP. HCM		28/5/2016		Tổ chức sở hữu 67,76% cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết
2	Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế (Anco)			360061 8918, cấp ngày 17/12/2 008, tại Đồng Nai		28/5/2016		Tổ chức sở hữu 24,94% cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ năm giữ cổ phiếu VSN sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn TNHH Một thành viên	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037, cấp ngày 15/7/1998 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	Từ năm 2017	Nghị quyết số 03 /NQHĐQT - CTY của HĐQT ngày 13/02/2017	67,76%	
2	Công ty quản lý và kinh doanh Chợ Bình Điền	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, VI)	0300100037- 009, cấp ngày 26/07/2006 tại TP. HCM	Đại lộ Nguyễn Văn Linh, khu phố 6, phường 7, Quận.8, TP.HCM	Từ năm 2017		0	
3	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH một thành viên - Kho lạnh satra	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-024, cấp ngày: 14/03/2013 tại TP. HCM	Lô 3, Khu thương mại Bình Điền, đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 6, P. 7, quận 8, TP.HCM	Từ năm 2017		0	
4	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên - Trung tâm Điều hành cửa hàng tiện lợi Satra	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-025, cấp ngày 16/4/2013 tại TP. HCM	455 Võ Văn Tản, phường 5, Quận 3, TP. HCM	Từ năm 2017		0	
5	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên - Siêu thị Satra Đường Phạm Hùng	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-020, cấp ngày 22/11/2011 tại TP. HCM	C6/27 Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. HCM	Từ năm 2017		0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ năm giữ cổ phiếu VSN sau khi giao dịch	Ghi chú
6	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Siêu thị Sài Gòn	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-004, cấp ngày 05/12/2006 tại TP. HCM	460 Đường Ba Tháng Hai, phường 12, Quận 10, TP. HCM	Từ năm 2017		0	
7	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Quận 3	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0301454021, cấp ngày: 28/9/2005 tại TP. HCM	214B Lý Chính Thắng, Phường 09, Quận 3, TP HCM	Từ năm 2017		0	
8	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên - Trung tâm phân phối Satra	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037 -023, cấp ngày: 09/10/2012 tại TP. HCM	204 – 206 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM	Từ năm 2017		0	
9	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên – Thương xá Tax	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-003, cấp ngày: 05/12/2006 tại TP. HCM	38 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	Từ năm 2017		0	
10	Chi nhánh Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên –Trung tâm dịch vụ ăn uống Satra	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-007, cấp ngày 05/12/2006 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM	Từ năm 2017		0	
11	Trung tâm dịch vụ Satra	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037, cấp ngày 15/7/1998 tại TP. HCM	58 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	Từ năm 2017		0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm thực hiện giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu VSN sau khi giao dịch	Ghi chú
12	Công ty phát triển kinh tế Duyên Hải (COFIDEC)	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-021, cấp ngày ngày 16/1/2012	Lô C34/I, đường 2G, Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP.HCM	Từ năm 2018		0	
13	Công ty TNHH MTV dịch vụ dầu khí Sài Gòn du lịch	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0307575135, cấp ngày 17/03/2009	16 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	Từ năm 2017		0	
14	Trung tâm điều hành bán lẻ Satra Cần Thơ	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-026, cấp ngày 26/12/2016	90B/3 Đường 3 tháng 2, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	Từ năm 2017		0	
15	Trung tâm thương mại Satra Cù Chi	Tổ chức là người liên quan của người nội bộ (Mục A, khoản 1, Điều VI)	0300100037-027, cấp ngày ngày 31/07/2018	1239 Tinh Lộ 8, Xã Thạnh An, Ấp Trung An, Huyện Cù Chi, TP.HCM	Từ năm 2018		0	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

- Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

- Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành.

- Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành.

- Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Quan hệ với người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Phúc Khoa		Chủ tịch HĐQT			0	0	
Người có liên quan của Ông Nguyễn Phúc Khoa:								
1.1	Nguyễn Văn Danh		Cha			0	0	
1.2	Phan Thị Phúc		Mẹ			0	0	
1.3	Nguyễn Thị Kim Cương		Vợ			0	0	
1.4	Nguyễn Phúc Quang		Anh			0	0	
1.5	Nguyễn Thị Tô Diễm		Chị			0	0	
1.6	Nguyễn Thị Tô Quyên		Em			0	0	
1.7	Nguyễn Phúc Khôi		Em			0	0	
1.8	Nguyễn Thị Tô Nhung		Em			0	0	
1.9	Nguyễn Thị Tô Ngọc		Em			0	0	
1.10	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn TNHH Một thành viên		Phó Tổng Giám đốc	0300100037, cấp ngày 15/7/1998 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM	0	0	
1.11	Công ty Cổ phần Kinh doanh Nông sản Kiên Giang		Chủ tịch HĐQT	1700566610, cấp ngày 30/7/2009 tại Kiên Giang	12 Lý Tự Trọng, Rạch Giá, Kiên Giang	0	0	
1.12	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Cần Giờ		Thành viên HĐQT	0302596283, cấp ngày 10/05/2002, tại TP. HCM	383-385 Nguyễn Công Trứ, P. Cầu Ông	0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Quan hệ với người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Lãnh, Quận 1, TP. HCM			
1.13	Công ty Cổ phần Satra Thái Sơn		Thành viên HĐQT	0305916421, cấp ngày 27/08/2008, tại TP. HCM	Số 3 Đường 3/2, Phường 11, Quận 10, TP. HCM	0	0	
1.14	Công ty Cổ phần Thủy sản Sài Gòn – Cao Lãnh		Thành viên HĐQT	1400619798, cấp ngày 9/10/2007, tại Đồng Tháp	Cụm Công nghiệp Mỹ Hiệp, Xã Mỹ Hiệp, Huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp	0	0	
1.15	Công ty Cổ phần VDA Hậu Giang		Thành viên HĐQT	642031000002, cấp ngày 13/05/2008, tại Hậu Giang	Khu Công nghiệp Tân Phú Thạnh, Huyện Châu Thành A, Hậu Giang	0	0	
1.16	Công ty TNHH Thương mại Sài Gòn – An Giang		Thành viên HĐQT	1600674718, cấp ngày 03/12/2003, tại An Giang	Số 12 Nguyễn Huệ, Phường Mỹ Long, Thành phố Long Xuyên, An Giang	0	0	
1.17	Công ty TNHH May mặc Xuất khẩu Tân Châu		Chủ tịch HĐQT	0300650217, cấp ngày 24/10/1998, tại TP. HCM	65/5 QL 1A, P. Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM	0	0	
1.18	Công ty TNHH Lương thực Ngọc Đồng		Chủ tịch HĐQT	1401484744, cấp ngày 12/12/2017, tại Đồng Tháp	Ấp An Hòa, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	0	0	
2	Ông Nguyễn Ngọc An		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc			8.600	0,0106 %	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Quan hệ với người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc An:								
2.1	Lê Thị Phụng		Mẹ			0	0	
2.2	Nguyễn Thị Thu Hương		Vợ			0	0	
2.3	Nguyễn Ngọc Thúy Vy		Con			0	0	
2.4	Nguyễn Ngọc Thảo Vy		Con			0	0	
2.5	Nguyễn Ngọc Lan Vy		Con			0	0	
2.6	Nguyễn Thị Ngọc Linh		Chị			0	0	
2.7	Nguyễn Ngọc Ân		Anh			0	0	
2.8	Nguyễn Văn Dũng		Em			0	0	
2.9	Nguyễn Thị Tú Quyên		Em			0	0	
2.10	Nguyễn Thị Tú Trinh		Em			0	0	
2.11	Nguyễn Trường Ngân		Em			0	0	
3	Ông Phạm Trung Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0	
Người có liên quan của Ông Phạm Trung Lâm								
3.1	Công ty Cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	3600618918, cấp ngày 17/12/2008, tại Đồng Nai	Lô A4, đường số 2, KCN Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	0	0	
3.2	Công ty Cổ phần Việt – Pháp Sản xuất Thức ăn Gia súc		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	472031000390, cấp ngày 01/02/2008 tại Đồng Nai	Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	0	0	
4	Ông Trần Ngọc Đăng		Thành viên HĐQT			0	0	
Người có liên quan của Ông Trần Ngọc Đăng								
4.1	Trần Ngọc Diêu		Cha			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Quan hệ với người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Nguyễn Thị Nhan		Mẹ			0	0	
4.3	Nguyễn Thị Thu Dung		Vợ			0	0	
4.4	Trần Đăng Khoa		Con			0	0	
4.5	Trần Thị Kim Lệ		Chị			0	0	
4.6	Trần Thị Kim Thu		Chị			0	0	
4.7	Trần Thị Kim Hà		Em			0	0	
4.8	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn TNHH Một thành viên		Phó Giám đốc Tài Chính – Kế toán	0300100037, cấp ngày 15/07/1998 tại TP. HCM	275B Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM	0	0	
4.9	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dân Sinh		Kiểm soát viên	4103011184, cấp ngày 05/09/2008, tại TP. HCM	104 Yersin, Phường Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	0	0	
5	Ông Huỳnh Quang Giàu		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng			200	0,0002 %	
Người liên quan của Ông Huỳnh Quang Giàu:								
5.1	Nguyễn Thị Xuân Thu		Mẹ			0	0	
5.2	Huỳnh Thị Thùy Trang		Vợ			0	0	
5.3	Huỳnh Ngọc Tú		Con			0	0	
5.4	Huỳnh Bảo Ngọc Trân		Con			0	0	
5.5	Huỳnh Quang Thanh		Em			0	0	
5.6	Huỳnh Thị Thanh Thủy		Em			0	0	
5.7	Huỳnh Quang Tuấn		Em			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Quan hệ với người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
C. Ban Kiểm soát								
1	Ông Phạm Hoàng Sơn		Trưởng Ban Kiểm soát			0	0	
Người liên quan của Ông Phạm Hoàng Sơn:								
1.1	Phạm Văn Sáu		Cha			0	0	
1.2	Phạm Thị A		Mẹ			0	0	
1.3	Lương Anh Khuê		Vợ			0	0	
1.4	Phạm Khánh Phương		Con			0	0	
1.5	Phạm Phúc Điền		Con			0	0	
1.6	Phạm Sơn Hùng		Anh			0	0	
1.7	Phạm Thúy Loan		Em			0	0	
2	Ông Lê Quang Liêm		Kiểm soát viên			0	0	
Người liên quan của Ông Lê Quang Liêm:								
2.1	Hồ Thị Tuyết Mai		Vợ			0	0	
2.2	Lê Quang Duy		Con			0	0	
2.3	Lê Thị Nguyệt Thu		Chị			0	0	
2.4	Lê Quang Lâm		Anh			0	0	
2.5	Lê Quang Huy		Em			0	0	
2.6	Lê Thị Thu Trang		Em			0	0	
3	Bà Phạm Thị Thanh Tâm		Kiểm soát viên			0	0	
Người liên quan của Bà Phạm Thị Thanh Tâm:								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Quan hệ với người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Phạm Văn Toàn		Cha			0	0	
3.2	Trần Thị Mỹ Tường		Mẹ			0	0	
3.3	Lê Công Đoàn		Chồng			0	0	
3.4	Lê Phạm Quốc Thắng		Con			0	0	
3.5	Lê Phạm Quốc Việt		Con			0	0	
3.6	Phạm Việt Tiến		Anh			0	0	
3.7	Phạm Thị Cẩm Tú		Chị			0	0	
3.8	Phạm Thị Ngọc Trâm		Em			0	0	
3.9	Công ty Cổ phần Việt – Pháp Sản xuất thức ăn gia súc		Giám đốc Kế hoạch Tài chính	4720310003 90, cấp ngày 01/02/2008 tại Đồng Nai	Đường số 9, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	0	0	
D. Ban Tổng Giám đốc								
1	Ông Nguyễn Ngọc An		Tổng Giám đốc			8.600	0,0106 %	
Người liên quan của Ông Nguyễn Ngọc An: tham khảo tại mục A. HĐQT								
2	Ông Nguyễn Đăng Phú		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
Người liên quan đến Ông Nguyễn Đăng Phú:								
2.1	Phạm Thị Tình		Mẹ			0	0	
2.2	Nguyễn Thị Thu Hồng		Vợ			0	0	
2.3	Nguyễn Thị Tuyết Trinh		Con			0	0	
2.4	Nguyễn Đăng Khôi		Con			0	0	
2.5	Nguyễn Đăng Thanh		Anh			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Quan hệ với người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Nguyễn Đăng Phong		Anh			0	0	
3	Ông Phan Văn Dũng		Phó Tổng Giám đốc			400	0,0005 %	

Người liên quan đến Ông Phan Văn Dũng

3.1	Phan Văn Châu		Cha			0	0	
3.2	Ngô Thị Diệp		Mẹ			0	0	
3.3	Nguyễn Thị Quỳnh Lương		Vợ			0	0	
3.4	Phan Thị Trường An		Con			0	0	
3.5	Phan Văn Hiền Nhân		Con			0	0	
3.6	Phan Chi Lan		Con			0	0	
3.7	Phan Thị Thanh		Chị			0	0	
3.8	Phan Văn Vĩnh		Em			0	0	
3.9	Phan Thị Mỹ Lệ		Em			0	0	
3.10	Phan Thị Kim Nhi		Em			0	0	
4	Ông Lê Minh Tuấn		Phó Tổng Giám đốc			0	0	

Người liên quan đến Ông Lê Minh Tuấn:

4.1	Nguyễn Thị Hạ		Mẹ			0	0	
4.2	Lương Thị Kim Sơn		Vợ			0	0	
4.3	Lê Minh Khôi		Con			0	0	
4.4	Lê Minh Phúc		Con			0	0	
4.5	Lê Minh Trang		Anh			0	0	
4.6	Lê Thị Ngọc Thanh		Chị			0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Quan hệ với người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.7	Lê Thị Ngọc Thúy		Chị			0	0	
4.8	Lê Minh Hoàng		Anh			0	0	
4.9	Lê Minh Tú		Em			0	0	
4.10	Lê Thị Ngọc Dung		Em			0	0	
4.11	Lê Thị Ngọc Mai		Em			0	0	
4.12	Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn		Thành viên HĐQT	03017114946, cấp ngày 22/02/2016 tại Tp. Hồ Chí Minh	Lô III-13, KCN Tân Bình, Đường số 13, P.Tây Thạnh, Q. Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh	0	0	
E. Kế toán trưởng:								
1	Ông Huỳnh Quang Giàu		Kế toán trưởng			200	0,0002 %	
Người liên quan của Ông Huỳnh Quang Giàu: tham khảo tại mục A. HĐQT								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:
- Không có.


VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHIEU TỊCH HĐQT



Nguyễn Phúc Khoa